TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ AN NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: 27/2018/DS-ST
Ngày: 22/3/2018
Về: "Tranh chấp Hợp đồng góp hụi"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN NHƠN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Dung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Xuân Dũng
2. Bà Nguyễn Thị Thảo

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Nguyệt Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn *tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Liêm - Kiểm sát viên.

Ngày 22/3/2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 27/2017/TLST – DSST ngày 26 tháng 12 năm 2017, về tranh chấp "Hợp đồng góp hụi".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2018/QĐXX-DS ngày 09 tháng 3 năm 2018, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1960
Địa chỉ: Đường H, khu vực T, phường Đ, thị xã A, tỉnh Bình Định.

***Bị đơn:** Chị Huỳnh Thị H, sinh năm 1976
Địa chỉ: Đường B, khu vực D, phường Đ, thị xã A, tỉnh Bình Định.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1958
Địa chỉ: Đường H, khu vực T, phường Đ, thị xã A, tỉnh Bình Định.
2. Anh Nguyễn Công H1, sinh năm 1975
Địa chỉ: Đường B, khu vực D, phường Đ, thị xã A, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản ghi lời khai và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nguyên đơn bà Nguyễn Thị P trình bày:

Bà có tham gia 04 dây hụi do chị H cầm cái, cụ thể:

- Dây hụi thứ nhất bắt đầu từ ngày 26/11/2015 AL, gồm 60 chân, bà tham gia 03 chân hụi, mỗi chân 200.000đ/10 ngày, bà đã góp được 55 kỳ, lãi hằng kỳ không cố định, tổng cộng số tiền gốc đã đóng từ 26/11/2015 AL đến 16/6/2017 AL là 24.750.000đ.

- 03 dây hụi 5.000.000đ/tháng; 2.000.000đ/tháng; 1.000.000đ/tháng đều bắt đầu từ ngày 16/01/2017 AL, đều có 12 chân, bà tham gia mỗi dây 01 chân, mỗi dây bà đều góp được 5 kỳ, cụ thể: dây hụi 5.000.000đ đã đóng số tiền gốc là 21.100.000đ; dây hụi 2.000.000đ đã đóng số tiền gốc là 8.300.000đ; dây hụi 1.000.000đ đã đóng số tiền gốc là 4.095.000đ. Tổng cộng số tiền gốc đã đóng 03 dây hụi ngày 16/01/2017 AL là 33.495.000đ.

Do tin tưởng nhau nên khi nộp tiền hụi không có viết giấy tờ gì, mà hai bên chỉ tự lập theo dõi sổ.

Tổng cộng số tiền gốc của 04 dây hụi bà đã đóng là 58.245.000đ

Sau đó do chị H bỏ đi nên không thu tiền hụi nữa.

Nay yêu cầu vợ chồng chị Huỳnh Thị H và Nguyễn Công H1 có trách nhiệm trả cho vợ chồng bà (Nguyễn Thị P – Nguyễn Văn V) số tiền hụi gốc là 58.245.000đ, không yêu cầu trả khoản lãi.

****** *Theo bản tự khai, biên bản ghi lời khai và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án Bị đơn Huỳnh Thị H trình bày:*

Bà P có tham gia 04 dây hụi do chị cầm cái, các dây hụi này đều có lãi, số lãi tùy thuộc vào số tiền hội viên đấu để hốt hụi, khi giao nhận tiền hụi không viết giấy tờ gì mà chị và hội viên tự mở sổ theo dõi, cụ thể như sau:

- Dây hụi ngày 26/11/2015 AL gồm 60 chân, bà P tham gia 03 chân hụi, mỗi chân 200.000đ/10 ngày, mở hụi vào ngày 06, 16, 26 hàng tháng, số tiền các con hụi đóng hàng kỳ là dao động từ 125.000đ đến 170.000đ tiền gốc. Tổng cộng dây hụi này bà P đã đóng số tiền gốc là 24.750.000đ.

- Dây hụi ngày 16/01/2017 AL, gồm 12 chân, bà P tham gia 1 chân, mỗi chân 5.000.000đ/tháng, mở hụi vào ngày 16 hàng tháng, số tiền các con hụi đóng hàng kỳ là dao động từ 4.200.000đ đến 4.300.000đ. Tổng cộng dây hụi này bà P đã đóng số tiền gốc là 21.100.000đ.

- Dây hụi ngày 16/01/2017 AL gồm 12 chân, bà P tham gia 1 chân, mỗi chân 2.000.000đ/tháng, mở hụi vào ngày 16 hàng tháng, số tiền các con hụi đóng hàng kỳ là dao động từ 1.650.000đ đến 1.700.000đ tiền gốc. Tổng cộng dây hụi này bà P đã đóng số tiền 8.300.000đ.

- Dây hụi ngày 16/01/2017 AL, gồm 12 chân, bà P tham gia 1 chân hụi, mỗi chân 1.000.000đ/tháng, vào ngày 16 hàng tháng là ngày mở hụi, số tiền các con hụi đóng hàng kỳ là dao động từ 825.000đ đến 870.000đ tiền gốc. Tổng cộng dây hụi này bà P đã đóng là 4.095.000đ.

Tổng cộng số tiền gốc bà P đã đóng cho 04 dây hụi là 58.245.000đ.

Sổ theo dõi bà P góp tiền hụi hàng tháng cho chị đã bị thất lạc mất chị không

tìm được để cung cấp cho Tòa.

Chị làm chủ hụi nhằm kiếm lãi để phục vụ nhu cầu chi tiêu sinh hoạt trong gia đình. Chồng chị không có công việc làm do một mình chị làm phục vụ nhu cầu thiết yếu gia đình.

Chị tự chịu trách nhiệm trả số tiền 58.245.000đ cho bà P, xin được trả dần hàng tháng, mỗi tháng khoảng từ 300.000đ đến 400.000đ và xin không trả lãi.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn V (chồng bà P) trình bày: Việc góp tiền hụi của bà P và chị H thế nào ông không rõ, yêu cầu chị H phải hoàn trả số tiền 58.245.000đ cho vợ chồng ông.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Công H1 (chồng chị H) trình bày: Việc góp tiền hụi của bà P và chị H thế nào anh không rõ, nay đồng ý cùng chị H trả số tiền 58.245.000đ cho vợ chồng bà P, nhưng điều kiện kinh tế khó khăn nên xin trả dần.

Tại phiên tòa hôm nay: các đương sự vẫn giữ nguyên lời khai và yêu cầu của mình.

** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn tham gia phiên Tòa:* Hoạt động tố tụng của Tòa án trong quá trình thụ lý và tại phiên Tòa đều tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

Về án phí đề nghị Tòa áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Bà Nguyễn Thị P có đơn đề nghị Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn giải quyết buộc chị Huỳnh Thị H trả tiền góp hụi nên quan hệ pháp luật là tranh chấp: "Tranh chấp Hợp đồng góp hụi" quy định tại Điều 471 của Bộ luật dân sự. Bị đơn đang cư trú tại thị xã An Nhơn, theo quy định tại điểm a khoản 1 các Điều 35 và 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND thị xã An Nhơn.

Ngoài nguyên đơn, bị đơn thì hai anh Nguyễn Văn V (chồng bà P), Nguyễn Công H1 (chồng chị H) tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên Tòa, hai người liên quan là Nguyễn Văn V, Nguyễn Công H1 có đơn xin vắng mặt hợp lệ.

[2] *Về nội dung:*

Việc góp hụi diễn ra sau khi bộ luật dân sự 2015 có hiệu lực nên áp dụng quy định của bộ luật này để giải quyết.

[2.1] Xét yêu cầu của bà Nguyễn Thị P đề nghị Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn buộc chị Huỳnh Thị H trả 58.245.000đ tiền đã góp hụi thấy rằng:

Các đương sự thống nhất với nhau về: thời gian hình thành, phương thức hoạt động của các dây hụi mà chị H là chủ hụi và bà P là hụi viên, việc theo dõi sổ sách và giao nhận tiền hụi; số tiền gốc bà Nguyễn Thị P đóng 04 dây hụi do chị H cầm cái là 58.245.000. Chị H đồng ý trả số tiền hụi mà bà P đã góp nhưng hai bên không thống nhất thời gian và phương thức trả, chị H xin được trả dần còn bà P không thống nhất mà yêu cầu trả một lần. Do đó có không có căn cứ chấp nhận việc chị H yêu cầu được trả dần.

[2.2] Về nghĩa vụ liên đới trả nợ thấy rằng: bà Nguyễn Thị P và ông Nguyễn Văn V, chị Huỳnh Thị H và anh Nguyễn Công H1 là vợ chồng hợp pháp tại thời điểm bà P đóng tiền hụi, chị H cầm cái hụi để tăng thu nhập, phục vụ gia đình do đó buộc anh H1 cùng có trách nhiệm liên đới với chị H trả tiền cho vợ chồng bà Nguyễn Thị P và ông Nguyễn Văn V số tiền hụi là phù hợp với quy định tại Điều 27 Luật Hôn nhân và gia đình.

Ghi nhận sự tự nguyện của vợ chồng bà Nguyễn Thị P và ông Nguyễn Văn V không yêu cầu tính lãi.

Đề nghị của đại diện VKSND thị xã An Nhơn phù hợp với nhận định trên nên được chấp nhận.

Từ những căn cứ và phân tích trên, áp dụng Điều 471 Bộ luật dân sự buộc vợ chồng chị Huỳnh Thị H và anh Nguyễn Công H1 trả cho vợ chồng bà Nguyễn Thị P và ông Nguyễn Văn V 58.245.000đ

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: vợ chồng chị Huỳnh Thị H và anh Nguyễn Công H1 phải chịu 5% x 58.245.000đ = 2.921.000đ.

Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho bà Nguyễn Thị P.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 26, 35, 147, 264, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 471 Bộ luật dân sự; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1/ Buộc vợ chồng chị Huỳnh Thị H và anh Nguyễn Công H1 trả cho vợ chồng bà Nguyễn Thị P và ông Nguyễn Văn V 58.245.000đ (năm mươi tám triệu hai trăm bốn mươi lăm nghìn đồng)

Ghi nhận sự tự nguyện của vợ chồng bà Nguyễn Thị P và ông Nguyễn Văn V không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có

đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm: vợ chồng chị Huỳnh Thị H và anh Nguyễn Công H1 phải chịu 2.921.000đ (hai triệu chín trăm hai mươi mốt nghìn đồng).

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị P 1.581.000đ (một triệu năm trăm tám mươi mốt nghìn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai số 0008511 ngày 26/12/2017 của chi cục thi hành án dân sự thị xã An Nhơn.

3/ Quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Võ Thị Dung

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND thị xã An Nhơn;
- Chi cục THADS TX An Nhơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.